CTCP Thủy điện Hủa Na (HSX: HNA)

FireAnt

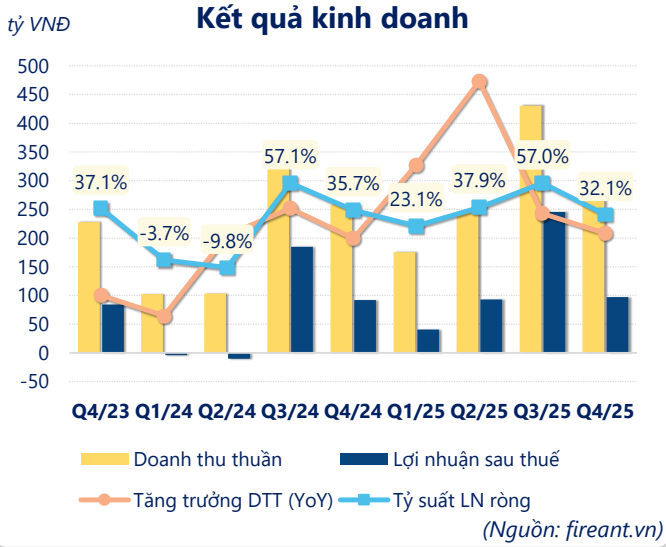
Ngày 31/12/2025	21,500 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-1.8%	-8.3%	-9.0%

ROE — 2025: 14.2% | +/- YoY ▲ 5.8%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	302 tỷ VNĐ	▼ 129 ▼ 29.9%	▲ 44.0 ▲ 17.1%
LN gộp	124 tỷ VNĐ	▼ 146 ▼ 54.2%	▲ 12.0 ▲ 10.4%
LN thuần	103 tỷ VNĐ	▼ 155 ▼ 60.2%	▲ 6.30 ▲ 6.1%
LN sau thuế	97.0 tỷ VNĐ	▼ 148 ▼ 60.4%	▲ 4.90 ▲ 5.3%

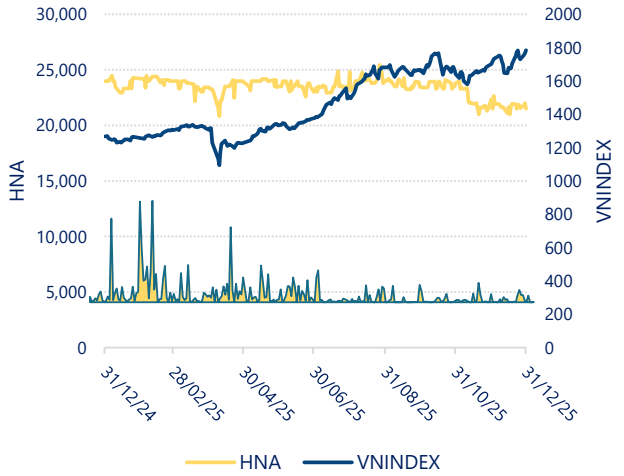
	2025	YoY
DT thuần	1,154 tỷ VNĐ	▲ 365 ▲ 46.2%
LN gộp	556 tỷ VNĐ	▲ 234 ▲ 72.4%
LN thuần	502 tỷ VNĐ	▲ 218 ▲ 76.6%
LN sau thuế	476 tỷ VNĐ	▲ 206 ▲ 76.4%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

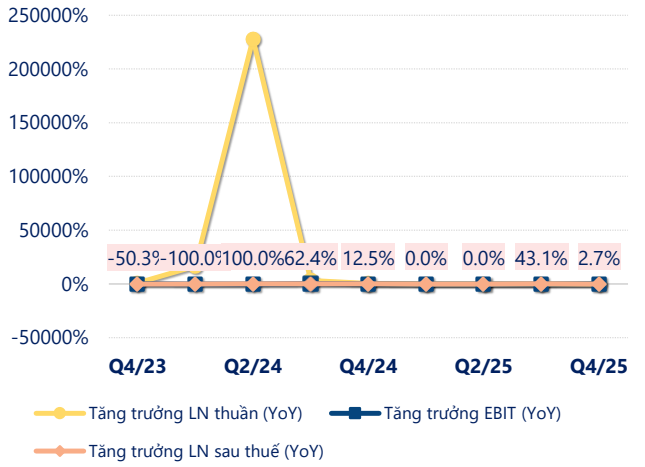


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Thủy điện Hủa Na (HSX: HNA)

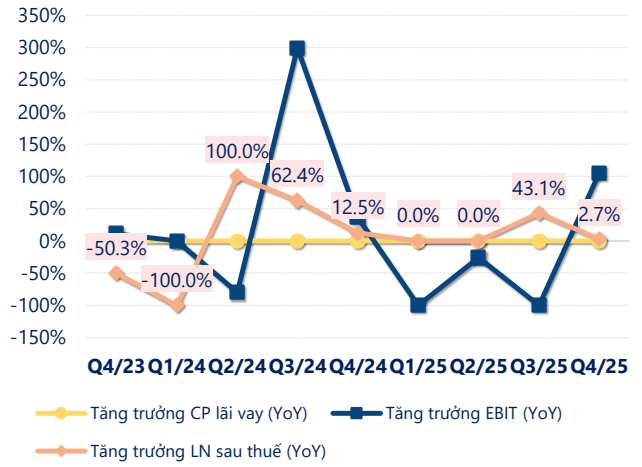
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



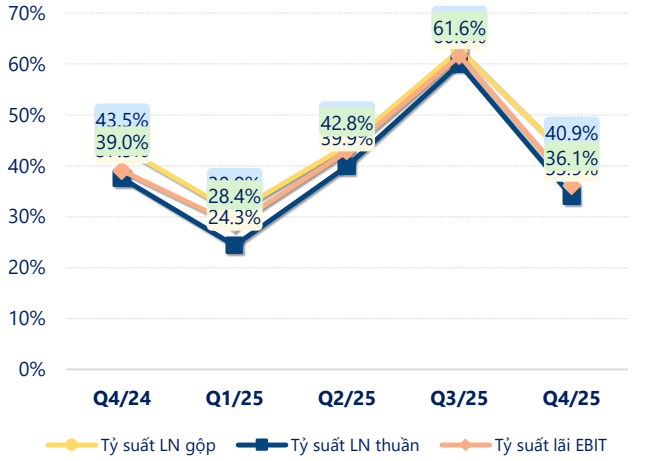
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



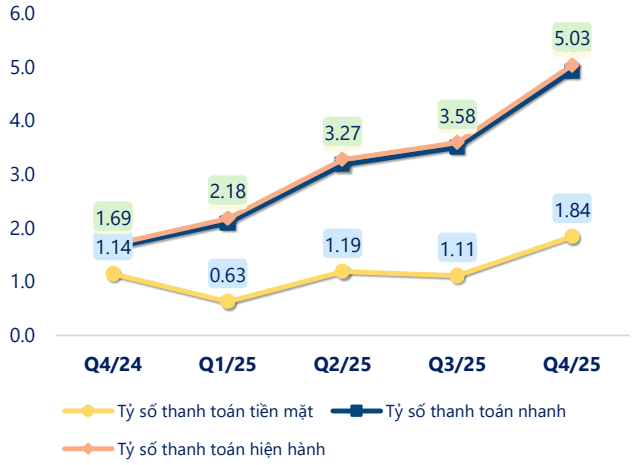
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



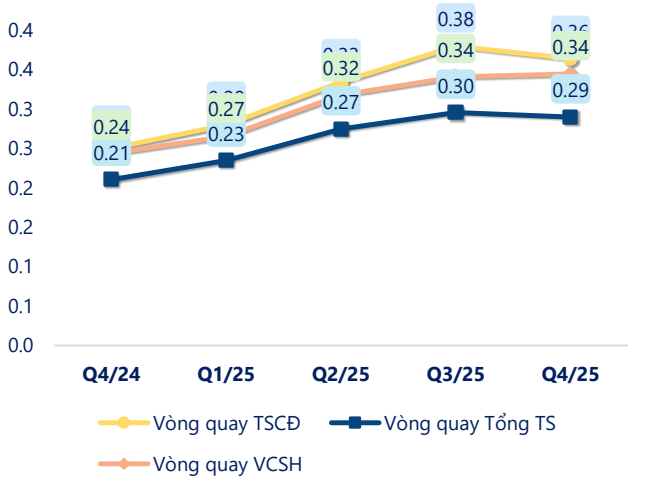
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



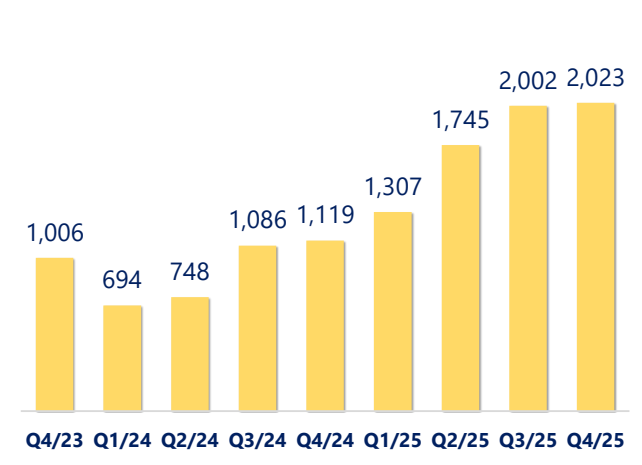
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

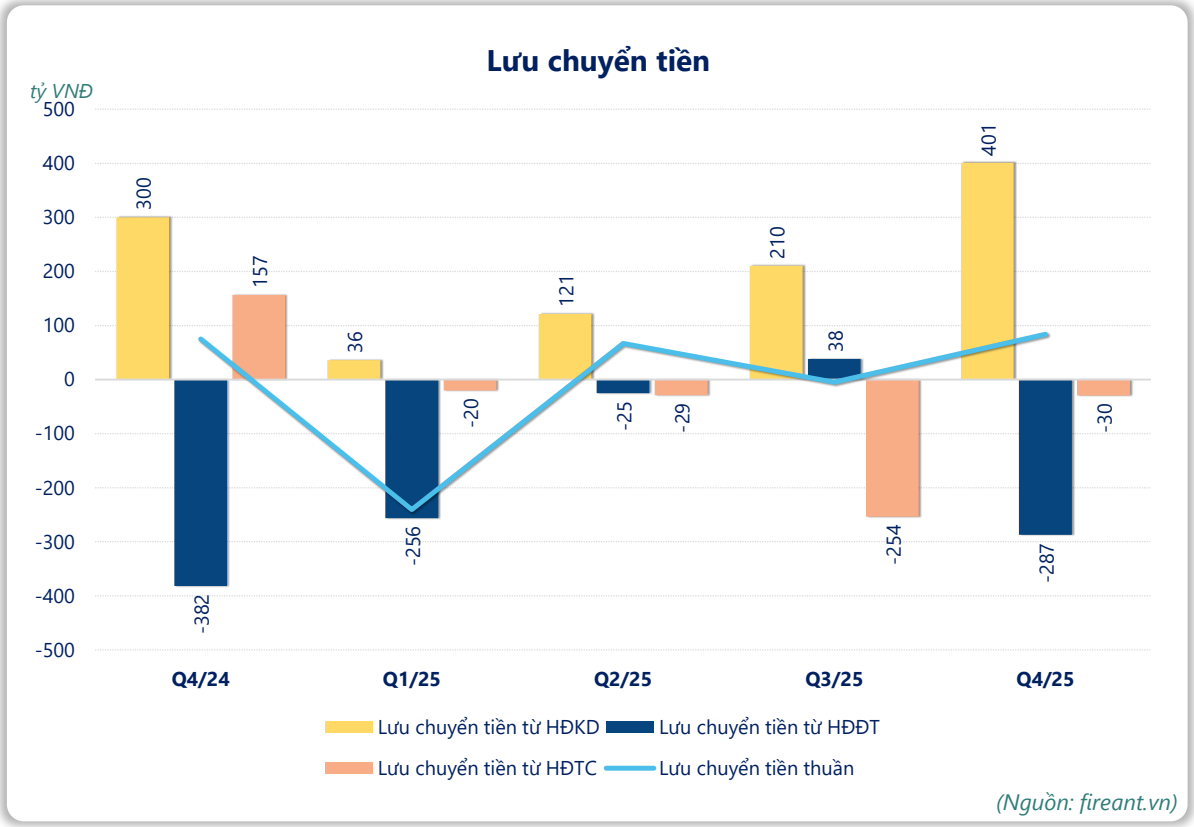


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Hủa Na (HSX: HNA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**302**	**258**	**17.1%**	**1,154**	**789**	**46.2%**
Giá vốn hàng bán	178	146	22.2%	598	467	28.1%
Lợi nhuận gộp	124	112	10.4%	556	322	72.4%
Doanh thu HĐTC	5.56	3.80	46.3%	19.1	11.1	71.1%
Chi phí TC	6.69	3.31	102%	28.0	11.6	142%
Chi phí lãi vay	6.67	3.33	100%	28.0	9.89	183%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**20.0**	**16.0**	**25.0%**	**45.3**	**38.0**	**19.3%**
LN thuần từ HĐKD	103	96.7	6.1%	502	284	76.6%
Lợi nhuận khác	**-0.24**	**0.56**	**-144%**	**-0.26**	**0.46**	**-157%**
LN trước thuế	102	97.3	5.2%	501	284	76.3%
Lợi nhuận sau thuế	**97.0**	**92.1**	**5.3%**	**476**	**270**	**76.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**97.0**	**92.1**	**5.3%**	**476**	**270**	**76.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)